

CHÍNH PHỦ
Số: 56/2005/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Về khuyến nông, khuyến ngư

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Thủy sản,

NGHỊ ĐỊNH:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Nghị định này quy định về nội dung, tổ chức, chính sách khuyến nông, khuyến ngư.
- Tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động khuyến nông trong lĩnh vực: trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy nông, nghề muối, chế biến, bảo quản nông, lâm sản, muối, ngành nghề nông thôn và khuyến ngư trong lĩnh vực: nuôi trồng, khai thác, bảo quản, chế biến thủy sản (sau đây gọi chung là khuyến nông, khuyến ngư trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản).
- Nông dân, diêm dân, ngư dân, hộ gia đình, công nhân nông - lâm trường, chủ trang trại, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, nghề muối, chế biến, bảo quản, tiêu thụ nông sản, thủy sản, muối, ngành nghề nông thôn (sau đây gọi chung là người sản xuất) được áp dụng các chính sách về khuyến nông, khuyến ngư theo quy định của Nghị định này.

4. Các hoạt động khuyến nông, khuyến ngư liên quan đến các chương trình, dự án, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên thì tuân theo chương trình, dự án, điều ước quốc tế đó.

Điều 2. Mục tiêu của khuyến nông, khuyến ngư

1. Nâng cao nhận thức về chủ chương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng về khoa học kỹ thuật, quản lý, kinh doanh cho người sản xuất.
2. Góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, phát triển sản xuất theo hướng bền vững, tạo việc làm, tăng thu nhập, xóa đói, giảm nghèo, góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.
3. Huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia khuyến nông, khuyến ngư.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động khuyến nông, khuyến ngư

1. Xuất phát từ nhu cầu của người sản xuất và yêu cầu phát triển nông nghiệp, thủy sản.
2. Tạo sự liên kết chặt chẽ giữa nhà quản lý, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp với người sản xuất và giữa người sản xuất với nhau.
3. Xã hội hóa hoạt động khuyến nông, khuyến ngư.
4. Dân chủ, công khai, có sự tham gia tự nguyện của người sản xuất.
5. Các hoạt động khuyến nông, khuyến ngư phải phù hợp và phục vụ chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn; ưu tiên vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng sản xuất hàng hoá phục vụ cho yêu cầu xuất khẩu.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG, KHUYẾN NGƯ

Điều 4. Thông tin, tuyên truyền

1. Tuyên truyền chủ trương đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, tiến bộ khoa học và công nghệ, thông tin thị trường, giá cả, phổ biến điển hình tiên tiến trong sản xuất, quản lý, kinh doanh, phát triển nông nghiệp, thủy sản.

2. Xuất bản, hướng dẫn và cung cấp thông tin đến người sản xuất bằng các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị, hội thảo, hội thi, hội chợ, triển lãm và các hình thức thông tin tuyên truyền khác.

Điều 5. Bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo

1. Bồi dưỡng, tập huấn và truyền nghề cho người sản xuất để nâng cao kiến thức, kỹ năng sản xuất, quản lý kinh tế trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản.
2. Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho người hoạt động khuyến nông, khuyến ngư.
3. Tổ chức tham quan, khảo sát, học tập trong và ngoài nước.

Điều 6. Xây dựng mô hình và chuyển giao khoa học công nghệ

1. Xây dựng các mô hình trình diễn về tiến bộ khoa học công nghệ phù hợp với từng địa phương, nhu cầu của người sản xuất.
2. Xây dựng các mô hình công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản.
3. Chuyển giao kết quả khoa học công nghệ từ các mô hình trình diễn ra diện rộng.

Điều 7. Tư vấn và dịch vụ

1. Tư vấn, hỗ trợ chính sách, pháp luật về: đất đai, thủy sản, thị trường, khoa học công nghệ, áp dụng kinh nghiệm tiên tiến trong sản xuất, quản lý, kinh doanh về phát triển nông nghiệp, thủy sản.
2. Dịch vụ trong các lĩnh vực: pháp luật, tập huấn, đào tạo, cung cấp thông tin, chuyển giao khoa học công nghệ, xúc tiến thương mại, thị trường, giá cả, đầu tư, tín dụng, xây dựng dự án, cung ứng vật tư kỹ thuật, thiết bị và các hoạt động khác có liên quan đến nông nghiệp, thủy sản theo quy định của pháp luật.
3. Tư vấn, hỗ trợ việc khởi sự doanh nghiệp nhỏ và vừa lập dự án đầu tư phát triển nông nghiệp, thủy sản và ngành nghề nông thôn, tìm kiếm mặt bằng sản xuất, tuyển dụng, đào tạo lao động, huy động vốn, xin ưu đãi đầu tư và các thủ tục hành chính khác theo quy định của pháp luật, phù hợp với quy hoạch phát triển nông nghiệp, thủy sản và ngành nghề nông thôn theo vùng, lãnh thổ và địa phương.
4. Tư vấn, hỗ trợ phát triển, ứng dụng công nghệ sau thu hoạch, chế biến nông lâm, thủy sản, nghề muối.

5. Tư vấn, hỗ trợ quản lý, sử dụng nước sạch nông thôn và vệ sinh môi trường nông thôn.

6. Tư vấn, hỗ trợ đổi mới tổ chức, cải tiến quản lý, hợp lý hoá sản xuất, hạ giá thành sản phẩm của doanh nghiệp, của tổ chức kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

Điều 8. Hợp tác quốc tế về khuyến nông, khuyến ngư

1. Tham gia các hoạt động về khuyến nông, khuyến ngư trong các chương trình hợp tác quốc tế.

2. Trao đổi kinh nghiệm khuyến nông, khuyến ngư với các tổ chức, cá nhân nước ngoài và các tổ chức quốc tế.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC KHUYẾN NÔNG, KHUYẾN NGƯ

Điều 9. Tổ chức khuyến nông, khuyến ngư trung ương

a) Trung tâm Khuyến nông quốc gia là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn;

b) Trung tâm Khuyến ngư quốc gia là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Thủy sản.

c) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Trung tâm Khuyến nông quốc gia, Trung tâm Khuyến ngư quốc gia do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Thủy sản quy định.

Điều 10. Tổ chức khuyến nông, khuyến ngư địa phương

1. Tổ chức khuyến nông, khuyến ngư ở địa phương là đơn vị sự nghiệp, được quy định như sau:

a) Tổ chức khuyến nông, khuyến ngư ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (được gọi là khuyến nông, khuyến ngư cấp tỉnh);

b) Tổ chức khuyến nông, khuyến ngư ở quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (được gọi là khuyến nông, khuyến ngư cấp huyện).

2. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của tổ chức khuyến nông, khuyến ngư địa phương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định.

Điều 11. Tổ chức khuyến nông, khuyến ngư cơ sở

1. Mỗi xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) có ít nhất 01 nhân viên làm công tác khuyến nông, khuyến ngư.
2. Ở thôn, bản, phum, sóc (sau đây gọi chung là cấp thôn) có cộng tác viên khuyến nông, khuyến ngư.
3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định số lượng và chế độ thù lao cho nhân viên khuyến nông, khuyến ngư cấp xã, cộng tác viên khuyến nông, khuyến ngư cấp thôn.

Điều 12. Tổ chức khuyến nông, khuyến ngư khác

1. Khuyến khích, tạo điều kiện tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức khoa học, giáo dục đào tạo, hiệp hội, hội nghề nghiệp và tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thành lập tổ chức khuyến nông, khuyến ngư (sau đây gọi chung là tổ chức khuyến nông, khuyến ngư khác).
2. Tổ chức khuyến nông, khuyến ngư khác thực hiện các nội dung hoạt động khuyến nông, khuyến ngư theo quy định của Nghị định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.
3. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy tổ chức khuyến nông, khuyến ngư thuộc tổ chức, cá nhân nào do tổ chức, cá nhân đó quy định.

CHƯƠNG IV**KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CHÍNH SÁCH****KHUYẾN NÔNG, KHUYẾN NGƯ****Điều 13. Nguồn kinh phí khuyến nông, khuyến ngư**

1. Kinh phí khuyến nông, khuyến ngư trung ương được hình thức từ các nguồn:
 - a) Ngân sách nhà nước cấp theo dự toán ngân sách hàng năm được duyệt của Bộ;
 - b) Thu từ thực hiện hợp đồng dịch vụ khuyến nông, khuyến ngư với người sản xuất;
 - c) Tài trợ và đóng góp hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
 - d) Nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
2. Kinh phí khuyến nông, khuyến ngư địa phương (bao gồm kinh phí khuyến nông, khuyến ngư cấp tỉnh, cấp huyện và cơ sở) được hình thành từ các nguồn: